

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A LƯỚI
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày 08/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A LƯỚI, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Vĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Rêm

Ông Hồ Văn Sao

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 16/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST-HS ngày 27/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Hồ Xuân Đ, sinh ngày 27/02/2000, tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn AĐ, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 9/12; dân tộc: Tà Ôi; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Xuân Ph, sinh năm 1975 chỗ ở hiện nay: Thôn AĐ, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế và bà Hồ Thị Ch, sinh năm 1985; chỗ ở hiện nay: Thôn AR, xã HH, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; chưa có vợ con; gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự không có; bị bắt, tạm giam ngày 04/5/2022; có mặt.

2. Nguyễn Minh Qu, sinh ngày 21/01/2002, tại huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn PÂ, xã QN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 7/12; dân tộc: Pa Cô; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Ng, sinh 1976 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1979; đều cư trú tại Thôn PÂ, xã QN, huyện A

Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; chưa có vợ con; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; tiền án, tiền sự không có; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân Đ:*

+ Ông Trần Phước Hải – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh Qu:*

+ Bà Huỳnh Thị Ngọc Trinh – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Bị hại:*

+ Ông Hồ Văn D, sinh năm 1969; có mặt.

+ Bà Hồ Thị S, sinh năm 1973; ủy quyền cho chồng đại diện.

Đều cư trú: Thôn TV, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1946; nơi cư trú: Thôn PÂ2, xã QN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Hồ Văn D:*

+ Bà Cao Thị Thương – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Thừa Thiên Huế; đề nghị vắng mặt có lý do.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Hồ Xuân Ph, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn AĐ, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Ông Hồ Xuân X, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn TV, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 20/12/2021 tại nhà của Nguyễn Minh Qu, ở Thôn PÂ, xã QN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu nói chuyện với nhau ở khu vực khe Ân Chung - A Sáp, thuộc xã HT, huyện A Lưới có nhiều con bò của người dân chăn thả mà không ai trông coi, nên Đ và Qu rủ nhau đến bắt trộm. Khoảng 14 giờ cùng ngày Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu đi bộ đến thuyền của ông Nguyễn Văn U là ông ngoại của Qu đang đậu ở bến sông tại Thôn PÂ2, xã QN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế; hai bị cáo đổ xăng vào máy do Qu mua 85.000đ trước đó rồi thay nhau điều khiển chiếc thuyền máy chạy đến khe

Ân Chung- A Sáp thì cũng vào khoảng 17 giờ. Đ và Qu phát hiện có nhiều con bò, nhưng vẫn ngồi chờ đến khoảng 18 giờ cho trời tối; Hồ Xuân Đ đến tháo dây buộc bò dắt một con bò đực, còn Qu đi theo sau đập bò để dẫn xuống thuyền. Đ và Qu chở con bò về cất giấu trong ngôi nhà bỏ hoang của ông Hồ Văn Ph1 ở Thôn AĐ, xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế, và bàn nhau bán cho Hồ Xuân Ph. Đ đã trực tiếp hỏi ông Ph là cha của Đ để bán con bò với giá 5.000.000đ, ông Ph nghi ngờ đây là con bò do Đ trộm mới có nên đã trình báo với Công an xã HT.

Ngày 21/12/2021 Hồ Xuân Đ đã giao nộp con bò đực, lông màu vàng đậm, có sừng, tuổi đời khoảng 02 năm cho Công an huyện A Lưới.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 11/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện A Lưới định giá con bò có giá 17.910.000đ.

Gia đình ông Hồ Văn D bị mất bò đã tổ chức tìm kiếm thì được Công an huyện A Lưới giao lại con bò do Đ và Qu bắt để quản lý, trông coi. Ngày 18/02/2022 cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện A Lưới đã có Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-CSĐT trả lại con bò cho ông Hồ Văn D. Ông Hồ Văn D không yêu cầu bồi thường thiệt hại nhưng có yêu cầu Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu bồi thường số tiền 1.000.000đ để ông D làm phong tục của đồng bào dân tộc ít người do mất bò. Tại phiên tòa ông D không yêu cầu Tòa án buộc Đ và Qu nộp 1.000.000đ để cúng phong tục.

Bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSH-AL ngày 16/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới đã truy tố Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định ở điểm i khoản 1 và “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định ở điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xác định đây là vụ án có đồng phạm, trong hai bị cáo thì Đ là người khởi xướng, rủ rê đến địa điểm có nhiều bò để ăn trộm. Hai bị cáo đều là người thực hành nhưng Đ đóng vai trò tích cực hơn vì Đ là người trực tiếp tháo dây mũi dắt bò, tìm địa điểm cất giấu, hỏi chỗ tiêu thụ, nên bị cáo Đ phải chịu trách nhiệm lớn hơn. Tuy vậy hai bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân chưa có tiền án tiền sự nên không cần cách ly khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương quản lý cũng đủ cải tạo trở thành người công dân tốt;

đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điều 17 điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự phạt Hồ Xuân Đ từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án. Đối với Nguyễn Minh Qu đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17 điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự phạt 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt, là con bò đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện A Lưới trả lại không bị thiệt hại gì, tại phiên tòa ông D không yêu cầu thì đề nghị không xem xét.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu đồng ý với tội danh và điều luật Viện kiểm sát truy tố; Đ và Qu có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; con em đồng bào dân tộc ít người nên nhận thức pháp luật hạn chế đề nghị xử phạt Hồ Xuân Đ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo; Đối với Nguyễn Minh Qu thì đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là nghiêm khắc, đề nghị áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt 4 tháng tù, cho hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Hồ Xuân Đ và bị cáo Nguyễn Minh Qu rất hối hận về hành vi của mình, xin không cách ly khỏi xã hội và hứa chấp hành tốt pháp luật tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc xác minh, thu thập vật chứng đúng trình tự, khách quan; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Thủ tục tranh tụng tại phiên tòa: Người làm chứng vắng mặt nhưng hồ sơ đã có lời khai; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Hồ Văn D vắng mặt nhưng đã có gửi luận cứ. Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, bị hại đồng ý xét xử, Hội đồng tiến hành xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Lời nhận tội của hai bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/12/2021 Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu đã dùng chiếc thuyền của ông Nguyễn Văn U chạy đến khu vực khe Ân Chung - A Sáp, thuộc xã HT, huyện A Lưới lén lút thực hiện bắt trộm bò đực của ông Hồ Văn D có giá trị 17.910.000đ, đem về bán cho ông Hồ Xuân Ph 5.000.000đ, ông Ph đã kịp thời ngăn chặn hành vi phạm tội của con mình nên đã trình báo với Công an xã HT để thu hồi tài sản.

Như vậy, bị cáo Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu đã chiếm đoạt trái phép tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của người khác nên phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Việc chăn nuôi và quản lý trâu bò của nhân dân ở địa phương, được người dân quản lý chăn dắt, hàng ngày kiểm đếm, buộc gia súc trước khi về đêm. Đ và Qu đã tìm hiểu, thăm dò, chuẩn bị phương tiện; lợi dụng trời tối để thực hiện để bắt được bò của ông Hồ Văn D. Việc thực hiện lén lút bắt trộm bò của gia đình ông D không chỉ làm thiệt hại kinh tế cho bị hại mà còn gây hoang mang cho nhân dân trong việc phát triển ngành chăn nuôi của địa phương. Đây là vụ án có đồng phạm đơn giản, không có sự cấu kết phân công chặt chẽ; bị cáo Đ và Qu đã thống nhất ý chí và hành động, cả hai bị cáo đều cùng là người thực hành. Trong vụ án này Đ là người chủ động hơn trong quá trình quan sát cũng như chọn lựa con bò để bắt trộm, nên chịu trách nhiệm chính của vụ án.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: hai bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định ở điểm i khoản 1; “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định ở điểm s và gia đình của bị cáo Đ đã trình báo kịp thời, tài sản được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu; hai bị cáo con em dân tộc ít người, có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt.

Từ nhận định và căn cứ nêu trên, xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; gia đình bị cáo Đ cũng có trách nhiệm trong việc tố giác hành vi phạm tội của Đ nhằm ngăn chặn kịp thời thiệt hại xảy ra nên không cần thiết cách ly hai bị cáo ra

khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương cùng gia đình quản lý, giáo dục bị cáo cũng trở thành người công dân tốt.

Về dân sự: Theo quy định tại Điều 589 Bộ luật Dân sự “Thiệt hại do tài sản bị xâm hại” thì thiệt hại xảy ra phải thực tế liên quan đến hành vi xâm phạm của bị cáo gây nên mới bồi thường, con bò đã được bị hại nhận lại không bị thiệt hại nên không yêu cầu bồi thường cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự cho hai bị cáo Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu; áp dụng thêm Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự đối với Hồ Xuân Đ.

Tuyên bố bị cáo Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Xuân Đ 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/7/2022. Trả tự do cho bị cáo Hồ Xuân Đ tại phiên tòa nếu như bị cáo Đ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Xử phạt Nguyễn Minh Qu 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/7/2022.

Giao bị cáo Hồ Xuân Đ cho Ủy ban nhân dân xã HT, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Qu cho Ủy ban nhân dân xã QN, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về dân sự: Con bò do hai bị cáo chiếm đoạt đã trả lại, bị hại không có yêu cầu gì thì không buộc các bị cáo bồi thường.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Hồ Xuân Đ và Nguyễn Minh Qu, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo vụ án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- PV27 Công an tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- VKSND huyện A Lưới;
- CQ THA HS CA huyện A Lưới;
- CQ CSĐT CA huyện A Lưới;
- CCTHADS huyện A Lưới;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HSVA, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Hồ Văn Vĩnh